TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 11 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 453/2018/QĐHNGĐ-ST	*Quận 11, ngày 23 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ Việc dân sự thụ lý số 422/2018/TLST-HNGĐ ngày 01 tháng 8 năm 2018, giữa:

Người yêu cầu:

- Ông Đặng Vĩ L, sinh năm 1987; địa chỉ: đường L, Phường S, Quận E, Thành phố Hồ Chí Minh;

- Bà Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1994; địa chỉ: chung cư C, phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 15 tháng 8 năm 2018,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 15 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Ông Đặng Vĩ L và bà Nguyễn Ngọc A.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

a) Về quan hệ hôn nhân: Ông Đặng Vĩ L và bà Nguyễn Ngọc A thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 10/2016, quyển số 01/2016 do Ủy ban nhân dân phường Cô Giang, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/02/2016 không còn giá trị).

b) Về con chung:

Ông Đặng Vĩ L có trách nhiệm nuôi dưỡng trẻ Đặng Cẩm H, sinh ngày 19/6/2015. Bà Nguyễn Ngọc A không phải cấp dưỡng nuôi con.

Bà Nguyễn Ngọc A có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con có thể thay đổi.

c) Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

d) Về lệ phí: Lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng); ông Đặng Vĩ L và bà Nguyễn Ngọc A chịu toàn bộ lệ phí, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí ông L và bà A đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0009040 ngày 27/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã nộp đủ lệ phí.

đ) Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của các đương sự được thực hiện tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Quận 11;
- Chi cục THADS Quận 11;
- Các đương sự;
- UBND P.Cô Giang, Q.1, TP.HCM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Ánh Loan